

Số: 93/BC-HĐND

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO THẨM TRA
Tình hình chấp hành pháp luật năm 2019

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Ban Pháp chế HĐND Thành phố đã họp thẩm tra. Sau khi xem xét các báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân Thành phố và các cơ quan liên quan (dưới đây viết tắt là các cơ quan thuộc lĩnh vực tư pháp); thông qua hoạt động giám sát, Ban Pháp chế HĐND Thành phố kính trình HĐND Thành phố kết quả thẩm tra các báo cáo tình hình chấp hành pháp luật năm 2019 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT CỦA CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với nhận định, đánh giá trong các báo cáo của các cơ quan thuộc lĩnh vực tư pháp, đồng thời có một số nhận định đánh giá như sau:

1. Nhận định chung về tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội

Năm 2019, tình hình kinh tế xã hội của Thành phố phát triển; an ninh tiếp tục được giữ vững, chính trị bảo đảm ổn định; không để xảy ra khủng bố, phá hoại bất ngờ, tiếp tục bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, hoạt động văn hóa lớn được tổ chức trên địa bàn Thủ đô.

So với cùng kỳ năm 2018, phạm pháp hình sự có chiều hướng gia tăng¹, trong đó tội đặc biệt nghiêm trọng giảm². Bên cạnh một số nhóm tội giảm như: xâm phạm an ninh quốc gia, xâm phạm hoạt động tư pháp, trật tự xã hội vẫn còn một số nhóm tội phạm tiếp tục tăng³ như: kinh tế, môi trường, xâm phạm sở hữu⁴, ma túy⁵, đồng thời xuất hiện thủ đoạn tội phạm mới. Một số tội phạm tăng cao như: giết người, cướp tài sản (tăng 100%); hiếp dâm, đặc biệt là tội xâm hại tình dục trẻ em⁶ (tăng 45,5%) với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, gây bức xúc,

¹ Theo báo cáo số 479/BC-VKS-VP ngày 11/11/2019: tội phạm đã khởi tố tăng: 721 vụ (10,7%), 805 bị can (7,9%)

² Tội Đặc biệt nghiêm trọng 67 vụ, giảm 20 vụ tương ứng 22,9%.

³ So với cùng kỳ: trật tự quản lý kinh tế, môi trường tăng: 60 vụ (57,1%), 87 bị can (53,4%), khởi tố tăng 31 vụ, xử phạt hành chính thu nộp tăng 444 tỷ 373 triệu; môi trường tăng 89 vụ (kỳ 2018: 3964 vụ); công nghệ cao tăng 14 vụ (kỳ 2018: 33 vụ).

⁴ Tăng 516 vụ=23,6%; tăng 247 bị can = 10,6%

⁵ Theo báo cáo của số 479/BC-VKS-VP ngày 11/11/2019. Và theo báo cáo của Công an Thành phố đáng chú ý phát hiện, xử lý 1.669 vụ đối với 2.376 đối tượng chiếm 56,6% trên tổng số vụ là ma túy tổng hợp.

⁶ Theo báo cáo số 479/BC-VKS-VP ngày 11/11/2019 64 vụ tăng 20 vụ.

đư luận xã hội; sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm⁷ (tăng 126%); sản xuất buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia⁸ (tăng 55,6%); . Một số loại tội phạm, vi phạm pháp luật mới nổi lên với diễn biến phức tạp như: tội phạm về trật tự xã hội: mua bán mô, bộ phận cơ thể người, mang thai hộ vì mục đích thương mại, mua bán người dưới 16 tuổi; tội phạm lĩnh vực ngân hàng, hàng không, môi trường, sử dụng công nghệ cao để phạm tội⁹. Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về an ninh trật tự với nhiều phương thức diễn ra phức tạp.

Tội phạm liên quan đến “tín dụng đen, đòi nợ thuê” có chiều hướng tăng về số lượng và mức độ phạm tội¹⁰; tội phạm sử dụng vũ khí nóng với mức độ, tính chất phạm tội, phương thức thực hiện diễn biến ngày càng tinh vi, phức tạp. Tội phạm là đối tượng ngoại tình gây án, tội phạm hoạt động liên tỉnh tại Hà Nội có chiều hướng “nóng” trở lại¹¹. Tội phạm có tổ chức hoạt động xuyên quốc gia thực hiện hành vi phạm tội dưới nhiều phương thức tinh vi. Vi phạm về môi trường nhất là lĩnh vực khai thác khoáng sản, ô nhiễm môi trường chiếm tỷ lệ lớn so với vi phạm về lĩnh vực môi trường và chưa được quan tâm xử lý triệt để.

An ninh tôn giáo cơ bản ổn định nhưng vẫn tiềm ẩn phức tạp; an ninh nông thôn, đô thị, khiếu nại, tố cáo diễn biến phức tạp, gây bức xúc, lo lắng trong nhân dân.

Nguyên nhân tình trạng trên, bên cạnh những nguyên nhân khác quan còn một số nguyên nhân chủ quan như: Ý thức đạo đức nghề nghiệp, ý thức tuân thủ các quy định của pháp luật của một số người đứng đầu đơn vị và một bộ phận nhân dân vẫn còn thấp; sự vào cuộc chưa hết trách nhiệm trong việc xử lý vi phạm pháp luật trên một số lĩnh vực công tác quản lý nhà nước của người đứng đầu một số cơ quan thuộc khối chính quyền các cấp; Trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước và công tác phối hợp xử lý một số vi phạm pháp luật của một số ngành, lĩnh vực còn chưa tập trung, chưa cương quyết xử lý.

2. Kết quả chung của các cơ quan thuộc lĩnh vực tư pháp

Năm 2019, công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án cơ bản đảm bảo đúng quy định pháp luật có chuyển biến tích cực; phát hiện, giải quyết khối lượng lớn vụ án, tăng so với cùng kỳ năm 2018, trong đó vẫn tập trung xét xử một số vụ án hình sự trọng điểm, nhạy cảm phức tạp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị theo chỉ đạo của Trung ương và Thành phố, được dư luận quan tâm, nhân dân đồng tình.

Các cơ quan thuộc lĩnh vực tư pháp thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tư pháp đúng quy định, đảm bảo phù hợp tình hình thực tiễn; thực hiện phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án cơ bản chặt chẽ; kết quả đạt, vượt ở một số chỉ tiêu của các Nghị

⁷ Theo báo cáo số 479/BC-VKS-VP ngày 11/11/2019, tăng 126%.

⁸ Theo báo cáo số 479/BC-VKS-VP ngày 11/11/2019, tăng 55,6%;

⁹ Xảy ra trong lĩnh vực ngân hàng (làm giả sổ tiết kiệm...), lĩnh vực hàng không (móc nối với nhân viên hãng hàng không chờ hàng lậu...), lĩnh vực môi trường (vận chuyển chất thải đổ ra môi trường nước...)...tội phạm công nghệ cao xuất hiện thủ đoạn mới.

¹⁰ Theo báo cáo của số 479/BC-VKS-VP ngày 11/11/2019

¹¹ Theo báo cáo của Công an Thành phố đã điều tra khám phá 916 vụ, bắt giữ 1.290 đối tượng phạm tội là người tình ngoài.

quyết của Quốc hội và của ngành về công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; tiếp tục bảo đảm duy trì giữ vững tình hình an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô.

3. Công tác đấu tranh, phòng chống và xử lý tội phạm

Kết quả, so với năm 2018: Công an Thành phố đã chủ động nắm tình hình, làm tốt trong công tác tham mưu chỉ đạo; xây dựng, triển khai đồng bộ nhiều kế hoạch với các biện pháp, giải pháp để đấu tranh, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật và có chuyển biến tích cực.

Tổng thụ lý điều tra khối lượng án, khởi tố tăng, cụ thể: Thụ lý điều tra 8.591 vụ đối với 12.953 bị can (tăng 884 vụ, 874 bị can đạt 11,5%; kết thúc điều tra 6.363 vụ/10.610 bị can (tăng 350 vụ, 586 bị can đạt 5,8%, đạt 74,1%%; kết thúc điều tra đề nghị truy tố đều chuyển đề nghị truy tố 6.241 vụ đối với 10.475 bị can, đạt 72,6% so với tổng thụ lý điều tra. Thụ lý điều tra, khởi tố, đề nghị truy tố được thực hiện cơ bản đảm bảo có căn cứ quy định pháp luật. Công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm có nhiều chỉ tiêu vượt chỉ tiêu của ngành¹². Công tác về điều tra, tạm giữ, tạm giam được thực hiện cơ bản đảm bảo đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng quy định. Điều tra¹³ khám phá chung đạt 83,8%, khám phá án đặc biệt nghiêm trọng đạt 100%, vượt chỉ tiêu Nghị quyết 37/2012/QH13 của Quốc hội (*tỷ lệ điều tra khám phá chung đạt trên 70%, các tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90%*).

Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm; kiến nghị khởi tố; các vụ đình chỉ điều tra, tạm đình chỉ điều tra, phục hồi điều tra; án nhận và chuyển đi; án tách và nhập; điều tra bổ sung; điều tra lại cơ bản đảm bảo căn cứ theo quy định.

Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thuộc trách nhiệm của ngành, trong đó an ninh trật tự, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị được tập trung thực hiện theo quy định. Tai nạn giao thông đường bộ toàn thành phố xảy ra 1.157 vụ, làm 453 người chết, 761 người bị thương, so với năm 2018, giảm cả 3 tiêu chí (giảm 92 vụ, đạt 7,3%, giảm 34 người chết, đạt 6,9%, giảm 81 người bị thương, đạt 9,6%).

Công tác phòng cháy chữa cháy đã có chuyển biến (tổng kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực PCCC đối với các cơ sở trong khu, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp làng nghề, cơ sở sản xuất, kho hàng hóa trong khu dân cư; tổ chức rà soát: các cơ sở trọng điểm, có nguy hiểm cháy nổ và lập danh sách các nhà chung cư không đảm bảo, vi phạm quy định về PCCC, không mua bảo hiểm cháy, nổ... kiểm tra liên ngành 698 lượt cơ sở; kiểm tra an toàn về PCCC 40.995 lượt cơ sở, lập 40.995 biên bản; phát hiện và kiến nghị cơ sở khắc phục 61.032 tồn tại, thiếu sót; ra quyết định xử phạt 5.031 trường hợp với số tiền phạt trên

¹² Điều tra khám phá tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội đạt 83,8% cao hơn 8,5 % chỉ tiêu Bộ giao; phát hiện, khám phá: đối tượng vi phạm trật tự quản lý kinh tế đạt 176,1% chỉ tiêu Bộ giao; tội phạm tham nhũng, chức vụ và tội buôn lậu, buôn hàng cấm, hàng giả đạt 144% chỉ tiêu Bộ giao; đấu tranh với TP và vi phạm môi trường đạt 253,3% chỉ tiêu Bộ giao; xử lý hình sự tội phạm ma túy đạt 125,5% chỉ tiêu Bộ giao.

¹³ Phát hiện 3841 vụ PPHS (giảm 254 vụ so với cùng kỳ 2018), trong đó 67 vụ đặc biệt nghiêm trọng; điều tra khám phá 3217/3841 vụ, đạt tỷ lệ 83,8%, khám phá trọng án 67/67 vụ đạt tỷ lệ 100%.

24,5 tỷ đồng; tạm đình chỉ 150 lượt cơ sở, đình chỉ 92 lượt cơ sở; ban hành 7.462 công văn kiến nghị, yêu cầu cơ sở khắc phục.

4. Công tác kiểm sát

Năm 2019, công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp từ giai đoạn thụ lý tin báo, tố giác về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, cho đến thi hành án cơ bản vẫn chuyển biến tích cực.

Về kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự, so với năm 2018, Viện kiểm sát hai cấp thụ lý kiểm sát điều tra¹⁴ khối lượng lớn, tăng cả số vụ và bị can. Cơ quan điều tra giải quyết đạt tỷ lệ 79%, đề nghị truy tố đạt tỷ lệ 82,7% so với số án giải quyết. Viện kiểm sát đã giải quyết đạt tỷ lệ 94%, trong đó quyết định truy tố đạt 99,3%. Kiểm sát xét xử sơ thẩm 5.232 vụ đối với 8.690 bị cáo; phúc thẩm 573 vụ đối với 862 bị cáo. Kháng nghị phúc thẩm được Tòa án nhân dân chấp nhận 40/55 vụ đối với 54/76 bị cáo. Kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự được thực hiện chặt chẽ; Kết quả vượt chỉ tiêu của ngành, yêu cầu của Nghị quyết 37/NQ-QH13, Nghị quyết 111/2015/QH13 của Quốc hội như: ra quyết định truy tố đúng hạn, đạt tỷ lệ 100%, tỷ lệ truy tố bị can đúng tội trên 99%, vượt 1,95% so với chỉ tiêu ngành; tỷ lệ trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm của Viện Kiểm sát chiếm 0,94% giảm 0,04% so với cùng kỳ năm 2018; kháng nghị của Viện Kiểm sát được Tòa án chấp nhận đạt tỷ lệ đạt tỷ lệ trên 71,1% (chỉ tiêu theo Nghị quyết 37/NQ-QH13 của Quốc hội là trên 70%). Không có trường hợp nào Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát đình chỉ điều tra do bị can không phạm tội và không có trường hợp nào hội đồng xét xử tuyên bị cáo không phạm tội.

Công tác phối hợp trong việc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án phức tạp thuộc diện Trung ương, Thường trực Thành ủy chỉ đạo đảm bảo kịp thời. Các trường hợp phê chuẩn, không phê chuẩn của Viện Kiểm sát được xem xét, đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật, được Cơ quan điều tra cơ bản thực hiện nghiêm túc. Viện Kiểm sát đã ban hành nhiều kháng nghị, kiến nghị đối với Công an, Tòa án, kiến nghị phòng ngừa đối với các cơ quan hữu quan được các đơn vị cơ bản tiếp thu thực hiện, bảo đảm quyền và lợi ích của những người tham gia tố tụng.

Về kiểm sát hoạt động tư pháp khác, so với năm 2018, Chất lượng công tác kiểm sát hoạt động tư pháp thuộc trách nhiệm của ngành tốt, cụ thể: Viện Kiểm sát thực hiện kiểm sát khối lượng lớn¹⁵ về các loại án: dân sự, hành chính, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại; thi hành án dân sự, hành chính; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp theo quy định, qua đó đã ban hành nhiều kiến nghị đối với Tòa án, Cơ quan thi hành án dân sự, Cơ quan thi hành án hình sự Công an khắc phục những vi phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, và nhiều kiến nghị phòng ngừa đối với cơ quan hữu quan; cơ bản

¹⁴ VKS thụ lý 9298 (tăng 895 vụ) đối với 13829 bị can (tăng 835 bị can); CQĐT giải quyết 7347 (tăng 526 vụ) đối với 10.942 bị can (tăng 150 bị can), trong đó truy tố 6083 vụ (tăng 182 vụ) đối với 10.425 bị can (tăng 46 bị can) đạt tỷ lệ 82,7% thấp hơn 3,8%. VKS đã giải quyết 5727/6083, đạt 94%, trong đó truy tố là 5689/5727 đạt 99,3%.

¹⁵ Kiểm sát việc giải quyết các vụ việc về dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động cấp sơ thẩm: 24.398, Tòa đã giải quyết 19.300; phúc thẩm: 842, Tòa đã giải quyết: 676. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính: Tòa đã giải quyết: 301/1048 cấp sơ thẩm, 36/44 cấp phúc thẩm.

các cơ quan có tiếp thu và khắc phục, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động tư pháp.

5. Công tác xét xử

Năm 2019, Tòa án nhân dân thực hiện việc giải quyết, xét xử và ra các quyết định, bản án cơ bản đảm bảo quy định của pháp luật. Hoạt động tranh tụng tại phiên tòa, xét xử rút kinh nghiệm tiếp tục được chú trọng, hiệu quả. Hình phạt áp dụng cơ bản tương xứng với tính chất, mức độ, nhân thân, hành vi phạm tội, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Quyền, nghĩa vụ của bị cáo, người liên quan cơ bản được Tòa án hai cấp tôn trọng, đảm bảo thực hiện theo quy định. Kết quả: so với năm 2018, Tòa án nhân dân hai cấp của Thành phố đã thụ lý 35.486 vụ, tăng 2.984 vụ; giải quyết 27.708 vụ, tăng 1.042 vụ, đạt tỷ lệ 77,3%, trong đó:

Về án hình sự: Tòa án hai cấp thụ lý án sơ thẩm 6.170 vụ (giảm 333 vụ), phúc thẩm 985 vụ (tăng 51 vụ); giải quyết án sơ thẩm 5.819 vụ (giảm 538 vụ), phúc thẩm 853 vụ (tăng 86 vụ). Đã tổ chức xét xử các vụ án trọng điểm, phức tạp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đáng chú ý xét xử: 58/60 vụ liên quan đến tội phạm xâm hại tình dục trẻ em, 4/7 vụ tội phạm có tổ chức liên quan đến tín dụng đen, cho vay nặng lãi... đảm bảo tính kịp thời, áp dụng hình phạt thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Chất lượng xét xử và công tác phối hợp giữa các cơ quan tố tụng trong quá trình thực hiện hoạt động xét xử đã có chuyển biến: án hủy, án sửa, việc trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung giữa cơ quan tố tụng giảm.. góp phần bảo đảm tiến độ, chất lượng của việc điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án trên địa bàn Thành phố.

Về án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại lao động, hành chính: Tòa án hai cấp thụ lý 28.691 vụ, tăng 3.266 vụ ; giải quyết 21.036 vụ, tăng 1.314 vụ¹⁶ (thụ lý và giải quyết đều tăng ở tất cả các loại án).

Về công tác khác cơ bản vẫn được thực hiện theo quy định, trong đó nổi lên 2 vấn đề mới: (1) Công khai bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Trang thông tin điện tử của Tòa án nhân dân; (2) Công tác hòa giải thông qua 16 trung tâm đạt tỷ lệ 71,1%, Thành phố đạt số lượng hòa giải, đôi thoại thành tại 16 trung tâm và tại Tòa án 2 cấp là cao nhất so với các địa phương thực hiện mô hình này; đã góp phần bảo đảm tiến độ, chất lượng của việc điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án và ổn định trật tự xã hội trên địa bàn Thành phố. Công tác kiểm tra ngành được tăng cường, khắc phục nhiều sai sót trong hoạt động xét xử; góp phần đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước và công dân.

6. Công tác thi hành án

- *Thi hành án hình sự*, so với năm 2018: Thi hành án hình sự có thời hạn tăng¹⁷; việc lập hồ sơ và ra quyết định thi hành án phạt tù được thực hiện theo quy định. Các trường hợp hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm một phần thời hạn chấp hành hình phạt tù (cho 3.167 phạm nhân giảm 783), xem xét miễn giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước có căn cứ và cơ bản đảm bảo đúng

¹⁶ Thụ lý sơ thẩm: 27.796 vụ tăng 3.197 vụ, giải quyết 20.327 tăng 1.259 vụ; thụ lý phúc thẩm: 985 tăng 69 vụ, giải quyết 709, tăng 55 vụ.

¹⁷ Đã ra 6225, tăng 913 quyết định thi hành án hình sự đối với người bị kết án mà bản án., quyết định đã có hiệu lực pháp luật.(năm 2018 là 5.312).

quy định của pháp luật. Công tác kiểm sát thi hành án hình sự được thực hiện chặt chẽ; qua công tác kiểm sát về lĩnh vực giáo dục, cải tạo phạm nhân và các chế độ, chính sách, Viện Kiểm sát đã ban hành nhiều kháng nghị, kiến nghị đối với Tòa án, Công an và cơ quan hữu quan, được các đơn vị cơ bản khắc phục vi phạm, bảo đảm công tác thi hành án hình sự theo quy định.

- *Thi hành án dân sự, so với năm 2018*: Thụ lý mới về việc và tiền tiếp tục tăng¹⁸; ban hành quyết định thi hành án dân sự đúng thời hạn 100% đối với các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực pháp luật do Tòa án chuyển đúng hạn. Công tác rà soát, phân loại án, tổ chức thi hành và kiểm tra, khắc phục tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án có chuyển biến. Kết quả thi hành án dân sự việc và tiền đều tăng (việc đạt tỷ lệ: 75,53% vượt 2,53% so với chỉ tiêu Quốc hội giao; tiền đạt tỷ lệ: 21,83%).

II. MỘT SỐ HẠN CHẾ

1. Về thời điểm báo cáo: mặc dù đã có văn bản đề nghị các cơ quan thuộc lĩnh vực tư pháp thực hiện báo cáo cùng thời điểm (tính đến ngày 31/10/2019), tuy nhiên còn đơn vị chưa thực hiện (Công an Thành phố chưa thể hiện thời điểm trong báo cáo; Tòa án nhân dân thời điểm tính từ 01/12/2018 đến 01/11/2019; Cục thi hành án dân sự) dẫn đến khó trong việc đánh giá về một số loại tội phạm, vi phạm pháp luật và kết quả công tác của các cơ quan thuộc lĩnh vực tư pháp.

2. Vi phạm về quy trình tiếp nhận, thủ tục giải quyết tố giác, tin báo tội phạm vẫn còn¹⁹; việc hủy quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan điều tra, hủy bỏ quyết định tạm giữ, trả hồ sơ điều tra bổ sung, điều tra lại có trách nhiệm của điều tra viên, kiểm sát viên...vẫn còn.

3. Công tác phòng ngừa, đấu tranh, phát hiện và xử lý tội phạm đối với một số loại tội phạm và vi phạm pháp luật ở một số đơn vị còn có lúc, có nơi vẫn thiếu chủ động, kết quả chưa tương xứng với tình hình yêu cầu thực tế (như: tội phạm có tổ chức liên quan đến “tín dụng đen, đòi nợ thuê”; tội phạm môi trường lĩnh vực khai thác khoáng sản, an toàn thực phẩm, ô nhiễm môi trường diễn biến với mức độ, quy mô, tính chất và phương thức thực hiện ngày càng tinh vi, phức tạp; tội phạm về ma túy nhất là sử dụng ma túy tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện). Tội xâm hại tình dục tăng cao, trong đó xâm hại tình dục trẻ em tăng 45,5% so với năm 2018 gây bức xúc và lo lắng trong nhân dân. Tội phạm kinh tế, tham nhũng chưa giảm (số vụ không tăng nhưng bị can tăng 84,3%²⁰).

4. Việc giam giữ chung buồng các đối tượng trong cùng vụ án, chậm ra quyết định thi hành án; chậm áp giải các trường hợp hết thời hạn hoãn và hết thời gian tự nguyện chấp hành án đi thi hành án...vẫn là vi phạm cũ tồn tại đã nhiều lần kiến nghị tuy nhiên đến nay vẫn chưa khắc phục triệt để.

¹⁸ tăng mới: việc tăng 11%; tiền tăng 23%.

¹⁹ Theo Báo cáo số 479/BC-VKS-VP ngày 11/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố đã ban hành 44 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm trong việc tiếp nhận giải quyết tố giác, tin báo tội phạm.

²⁰ Theo Báo cáo số 479/BC-VKS-VP ngày 11/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố.

Số đối tượng truy nã phát sinh mới 622 đối tượng tăng 12,4%, trong đó số đối tượng truy nã nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm ²¹ tăng so với năm 2018, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm mới. Công tác quản lý và phối hợp quản lý các đối tượng chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ, quản chế, cấm đi khỏi nơi cư trú, đối tượng sau khi chấp hành xong án phạt tù ở một số địa phương cấp huyện, cấp xã, thị trấn vẫn chưa được kiểm soát chặt chẽ.

5. Vi phạm về thời hạn xét xử tăng so với cùng kỳ năm 2018 (thể hiện ở án quá hạn (năm 2019 tăng 115 vụ = 25%); án hình sự sửa (399 vụ) và án tạm đình chỉ giải quyết tỷ lệ tuy giảm nhưng số lượng vẫn cao (279 vụ); phát sinh án tạm đình chỉ không có căn cứ. Tỷ lệ án hủy, án sửa tuy nằm trong tỷ lệ cho phép của Quốc hội nhưng một số vụ án vẫn có lỗi chủ quan của thẩm phán; giải quyết án sơ thẩm của một số loại án đạt tỷ lệ thấp ²², việc gửi một số quyết định thi hành án còn chậm chưa đảm bảo quy định, chưa đạt yêu cầu của Nghị quyết số 37/2012/QH13 và Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội.

6. Công tác thi hành án dân sự: so với cùng kỳ năm 2018, số việc, số tiền tồn chưa thi hành được còn nhiều, nhất là về tiền; đáng chú ý vẫn là án tín dụng ngân hàng chiếm tỷ lệ rất lớn; việc đấu giá tài sản thành nhưng chưa giao được tài sản đã tồn tại nhiều năm nay chưa có chuyển biến tích cực. Tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án dân sự vẫn còn. Công tác phối hợp giữa các cơ quan thuộc lĩnh vực tư pháp và giữa cơ quan thi hành án với chính quyền các cấp có lúc, có nơi vẫn chưa chặt chẽ.

7. Vi phạm pháp luật trong quản lý nhà nước trên các mặt của đời sống kinh tế - xã hội ở một số địa bàn vẫn chưa được kiểm soát chặt chẽ, có xu hướng diễn biến tăng ngày một phức tạp, vẫn tập trung ở quản lý đất đai, trật tự đô thị, tài nguyên khoáng sản, ô nhiễm môi trường, quản lý sử dụng vốn nhà nước, tài sản của nhà nước, các dự án an sinh xã hội, các thủ tục hành chính, dự án BT, BOT, hạ ngầm lưới điện, giải phóng mặt bằng, quản lý sử dụng đất nông nghiệp, đất rừng phòng hộ tại một số địa bàn cấp xã, quản lý vận hành chung cư, quy hoạch ... hoạt động tín dụng, sản xuất, tàng trữ, buôn bán, vận chuyển hàng cấm vẫn còn hạn chế. Công tác kiểm tra sau cấp phép trong một số lĩnh vực ở một số đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, trong đó có các là lĩnh vực như kinh doanh có điều kiện, phòng cháy chữa cháy... Nguyên nhân chủ quan của các hạn chế trên chủ yếu do: công tác chỉ đạo chưa quyết liệt xử lý nghiêm các hành vi vi phạm các quy định về an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ; Ý thức chấp hành các quy định về phòng chống cháy nổ của người đứng đầu một số bộ phận doanh nghiệp, đơn vị và người dân vẫn chưa tốt; vẫn còn một số cơ quan, chính quyền cấp cơ sở chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng chống cháy nổ; trách nhiệm triển khai Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố ²³ còn chậm so với kế hoạch.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND Thành phố

²¹ Còn 218 đối tượng truy nã đặc biệt nguy hiểm, 241 đối tượng truy nã nguy hiểm

²² Sơ thẩm: Dân sự sơ thẩm đạt 25,5%; đặc biệt án hành chính đạt tỷ lệ 23%.

²³ Về quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

1.1. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo chuyên đề cho cán bộ, nhân dân nhất là đẩy mạnh tuyên truyền ngay trong các trường học cho học sinh các cấp với các hình thức tuyên truyền phù hợp, thiết thực để chủ động phòng ngừa tội phạm, chấp hành đúng quy định của pháp luật.

1.2. Chỉ đạo UBND các cấp thực hiện hiệu quả các văn bản của Trung ương, Thành ủy, HĐND, UBND và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm ổn định an ninh trên địa bàn; đồng thời tiếp tục kiểm tra, rà soát, bố trí dự toán ngân sách xem xét đề hỗ trợ cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

1.3. Rà soát, kiểm tra và chỉ đạo các sở, ban ngành và UBND các cấp tăng cường công tác quản lý nhà nước, xử lý nghiêm vi phạm ngay từ đầu, nhất là lĩnh vực đất đai; trật tự đô thị; quy hoạch; môi trường; các cơ sở sản xuất kinh doanh có điều kiện; hoạt động tín dụng; việc thực hiện các dự án BT, BOT; công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án; công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; hoạt động sản xuất, tàng trữ vận chuyển, buôn bán hàng cấm, hàng giả...

1.4. Chỉ đạo UBND các cấp chấp hành nghiêm túc việc giải quyết các vụ án hành chính, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thuộc lĩnh vực tư pháp trong quá trình cung cấp thông tin phục vụ hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án, đảm bảo tiến độ giải quyết và quyền, lợi ích hợp pháp của các bên tham gia tố tụng.

2. Đề nghị các cơ quan Tư pháp

2.1. Đề nghị các cơ quan Tư pháp gửi báo cáo hàng tháng đến Ban Pháp chế HĐND Thành phố để đảm bảo công tác giám sát được thực hiện thường xuyên và công tác thẩm tra được hiệu quả.

2.2. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và các văn bản Luật liên quan, các đạo luật về công tác tư pháp có hiệu lực trong năm 2018 và các Nghị quyết của Quốc hội, đặc biệt là Nghị quyết về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án với các chỉ tiêu mới vừa được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 8.

2.3. Rà soát, kiểm tra và chủ động nâng cao chất lượng chuyên môn và ý thức đạo đức công vụ trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án bảo đảm không kết án oan người vô tội và bỏ lọt tội phạm, quyền của các bên và những người liên quan được tôn trọng; quản lý tốt cán bộ ngành; phối hợp hiệu quả với chính quyền các cấp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Xây dựng kế hoạch, giải pháp hữu hiệu, quyết liệt khắc phục có hiệu quả những hạn chế đã nêu ở phần II của bản báo cáo này, trong đó tiếp tục tập trung tháo gỡ giải quyết các vụ án, thi hành các bản án phức tạp, kéo dài bảo đảm tiến độ, quyền lợi hợp pháp của những người liên quan.

2.4. Công an Thành phố tiếp tục nắm chắc tình hình, chủ động tham mưu Thành ủy, HĐND, UBND trong việc bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội; chú trọng công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật

trên các lĩnh vực, đặc biệt phòng ngừa hiệu quả tình trạng xâm hại trẻ em; rà soát và triệt phá các ô nhóm tội phạm có tổ chức liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”, sử dụng vũ khí “nóng”, hoạt động sử dụng ma túy tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện, sử dụng công nghệ cao để phạm tội, tội phạm kinh tế môi trường...; thực hiện và phối hợp tốt với cấp chính quyền cơ sở, các cơ quan liên quan để kiểm soát, kéo giảm phạm pháp hình sự nhất là tội nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm.

2.5. Tiếp tục kiểm soát tình hình trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị và phòng chống cháy nổ, đảm bảo giảm 3 tiêu chí (số vụ tai nạn, số người chết, số người bị thương); kiểm soát công tác kiểm tra về các lĩnh vực kinh doanh có điều kiện hiệu quả; xác định rõ trách nhiệm kết hợp với xử lý nghiêm vi phạm ngay từ đầu các quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy, đặc biệt là các cơ sở không đảm bảo yêu cầu; chủ động phối hợp với sở Tài chính, sở Xây dựng, Sở Kế hoạch - Đầu tư và UBND cấp quận, huyện, thị xã có giải pháp khắc phục những hạn chế để thực hiện Nghị quyết 05/2017/NQ-HĐND của HĐND Thành phố chuyên biến hơn.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế về tình hình chấp hành pháp luật của các cơ quan thuộc lĩnh vực tư pháp trên địa bàn Thành phố năm 2019, kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- UBND TP, MTTQ Thành phố;
- Công an, TAND, VKSND, Cục THADS TP;
- Các đại biểu HĐND TP;
- Văn phòng HĐND, UBND TP;
- Lưu: VT, BPC(Ngân).

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Duy Hoàng Dương